Vietcombank
Chung niềm tin vững tương lai

SAO KÊ TÀI KHOẢN
ACCOUNT STATEMENT

Tên tài khoản / *Account Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Ngày thực hiện / *Date*	: 09/11/2026
Số tài khoản / *Account Number*	: 1027349624	Kênh in chứng từ *Document printing channel*	: VCB - iB@nking
Loại tài khoản / *Type of Account*	: Tài khoản 1 chủ sở hữu/ *Sole owner account*	Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / : *Number of Joint Account Holders (if any)*	
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM		
Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh *Tax Identification No./ Business Registration No.*	: 0309391503		
CIF	: 0004202353		
Loại tiền / *Currency*	: VND		
Từ / *From*	: 01/10/2026	Đến / *To*	: 31/10/2026

Số dư đầu kỳ / *Opening Balance* : **1.788.174.141 VND**

Bằng chữ / *In words* : **Một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng**

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
1	01/10/2026 5245 - 46994		2.269.000	1.790.443.141	MBVCB.16309320844.VU ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0611001545261 VU ANH TUAN toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
2	01/10/2026 5388 - 89770		3.632.930	1.794.076.071	CONG TY CP DAT PHAT HN CHUYEN TIEN CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM#SP#02009704151001112443202 67w2L865009.5388.89770.112402
3	01/10/2026 5058 - 72729	323.864.077		1.470.211.994	IBVCB.0110260049113001.TT HD SO 3335 -CTY THANG LONG
4	02/10/2026 5389 - 52955		828.741	1.471.040.735	DO MINH QUANG chuyen tien bh54337#SP#02009704221002081354202 6WRUJ683233.5389.52955.081355
5	02/10/2026 5390 - 56790		2.294.404	1.473.335.139	HO KINH DOANH NGUYEN THIEN DAT chuyen tien cty ngoc thom#SP#02009704151002180648202 6kCUW773440.5390.56790.180648
6	02/10/2026 5423 - 76377		280.000	1.473.615.139	6275KLBKP21U1AEH.PHAM NGOC DAN THANH chuyen tien.20261002.184926.0902079889.PHAM NGOC DAN THANH.970452
7	03/10/2026 9915 - 11464	55.000		1.473.560.139	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 09/2026. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
8	05/10/2026 5388 - 33265		1.715.000	1.475.275.139	DANG THI XUYEN chuyen tien hd70272#SP#02009704151005093613202 66cc4824010.5388.33265.093613
9	05/10/2026 5009 - 249		5.445.596	1.480.720.735	SHGD:10007123.DD:261005.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 59655-60679-60682

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
10	05/10/2026 5087 - 19285	650.026.440		830.694.295	IBVCB.202610055087010716.
11	05/10/2026 5056 - 55680	2.007.700		828.686.595	IBVCB.0510260774007003.LUONG - NGO THI PHUONG THAO
12	05/10/2026 32 - 134	2.447.612		826.238.983	CHUYEN KHOAN05/10/2026+USD29,978.12+Fee:USD93.46+NGOC THOM PAID 80PCT OF CONTRACT NO.8700 AT 26 MAY 2026, INV NO 26/2955 AT 14 AUG 2026 +F/O:B AND M FOODS S.L CL.SANTA MARTA,37 BAJOS 4A 08340 VILASSAR DE MAR ES, Phi:USD 84.96, NoiDung:NGOC THOM PAID 80PCT
13	06/10/2026 5387 - 92779		1.560.344	827.799.327	Nguyen Ngoc Son chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#020097048810061254082026yr9e833901.5387.92779.125408
14	06/10/2026 5388 - 10837		2.263.130	830.062.457	STAR MART#SP#020097042210061504062026ZOW2525926.5388.10837.150407
15	06/10/2026 5388 - 69984		1.243.000	831.305.457	DANG THI XUYEN chuyen tien hd58753#SP#020097041510061646162026HrF2866357.5388.69984.164616
16	07/10/2026 5387 - 35694		897.760	832.203.217	DANG THI XUYEN chuyen tien hd66535#SP#020097041510071507022026gmu5632844.5387.35694.150703
17	08/10/2026 9920 - 24		2.478.475	834.681.692	//SAL2026281S017004798002//CN TCT TMSG TNHH MTV TTTM SATRA D.P.HUNG TT NCC VD426 HD 55723 58452 59595 T8 26 XT
18	08/10/2026 32 - 74	11.000		834.670.692	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 26 N08.10.26
19	08/10/2026 5136 - 8708		1.273.601	835.944.293	MBBIZ6084908708.CTY TNHH NHA HANG SONAMU HAN QUOC chuyen tien MTV TH Va DV Ng oc Thom
20	09/10/2026 5239 - 64171		834.946	836.779.239	MBVCB.164365011197.Huy Thanh chuyen khoan bh55964.CT tu 1058417546 NGUYEN HUY THANH toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
21	09/10/2026 5389 - 29053		647.000	837.426.239	DANG THI XUYEN chuyen tien bh55849#SP#020097041510091456032026 1raS248150.5389.29053.145603
22	10/10/2026 5414 - 17986		218.091	837.644.330	6283IBT1k2YDZ86B.HUYNH VAN HUNG TT HD 66517 ngay 21-09 FT26283906750428.20261010.151611.1903309137502 4.VND-TGTT-HUYNH VAN HUNG.970407
23	10/10/2026 5414 - 22644		254.332	837.898.662	6283IBT1k2YDZK17.HUYNH VAN HUNG TT HD 72466 ngay 07-10 FT26283861003366.20261010.151701.1903309137502 4.VND-TGTT-HUYNH VAN HUNG.970407
24	11/10/2026 5424 - 6173		1.299.610	839.198.272	6283IBT1k2YP1XPD.Minhmart Chuyen Khoan Don 10.09 Ngoc Thom FT26285280300744.20261010.232950.1902538611901 9.VND-TGTT-NGUYEN TUAN HAI.970407

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
25	12/10/2026 32 - 16	364.852		838.833.420	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 27 N12.10.26
26	12/10/2026 5130 - 74740		248.355.047	1.087.188.467	/Ref:PATTMN3WOMI26284{//}/Ref:PATTMN3WOMI26284{//}TT VNMN3WOMI N BATCH:M8.9-10.10.2026. MMMEGA MARKET TTOAN PAYMENT:82170001136 91 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
27	12/10/2026 5056 - 61375	133.507.700		953.680.767	IBVCB.1210260992511001.TT HD SO 2762-CTY MINA FOOD
28	12/10/2026 5056 - 61675	500.007.699		453.673.068	IBVCB.1210260034989003.CHUYEN TRA LAI TIEN DA NOP CUA TRAN THI THOM
29	13/10/2026 5243 - 26419		3.889.000	457.562.068	MBVCB.16507897145.Huy Thanh chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu 1058417546 NGUYEN HUY THANH toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
30	13/10/2026 5058 - 71955	20.022.000		437.540.068	IBVCB.1310260300187002.NGOC THOM- MST 0309391503-TT CUOC BL MEDUY2160651-CTY MSC VIET NAM
31	13/10/2026 5425 - 86746		1.157.072	438.697.140	6286BIDVE2PS93D7.TTTM Satra VVK TT VD426 HD 58241 4526.20261013.154904.8699393939.CN TCT TM SAI GON-TNHH MTV-TRUNG TAM THUONG MAI SATRA VO VAN KIET .970418
32	13/10/2026 5387 - 18283		2.772.000	441.469.140	DANG THI XUYEN chuyen tien#SP#02009704151013165227 2026ghp1208295.5387.18283.165227
33	13/10/2026 5189 - 21699		850.000	442.319.140	DANG THI XUYEN chuyen tien bh53256#SP#02009704151013165257 20264UtJ211297.5189.21699.165257
34	14/10/2026 5389 - 96229		5.975.109	448.294.249	Vu Thi Ngoc Huyen chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009704881014091038 20265zr5269181.5389.96229.091038
35	14/10/2026 5388 - 78915		474.308	448.768.557	DANG THI XUYEN chuyen tien hd65807#SP#02009704151014111649 2026znVI561324.5388.78915.111649
36	14/10/2026 32 - 74	388.080		448.380.477	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 28 N14.10.26
37	15/10/2026 5426 - 49212		31.358.425	479.738.902	6288MCOBQ2C3C3E4.FAMILYMART THANH TOaN TIeN HaNG CHO KHO DC CTY TNHH MTV TM DV NGOC THOM 09 2026.20261015.141732.04001010072083.CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.970426
38	15/10/2026 5009 - 73422		17.918.648	497.657.550	SHGD:10005551.DD:261015.BO:CTY CP DICH VU THUONG MAI VITAL GO.Remark:VITAL GO THANH TOAN CONG NO Cong ty TNHH MTV TM va DV Ngoc Thom
39	15/10/2026 5009 - 82694		2.424.925.862	2.922.583.412	SHGD:10004147.DD:261015.BO:VND-TCDN-CONG TY CO PHAN DICH VU TH UONG MAI.Remark:2000227440 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
40	15/10/2026 5056 - 70663	523.306.321		2.399.277.091	IBVCB.1510260018559001.TT HD SO 464-466-467-470 NGAY 7.10.26 VA 8.10.2026 VA 9.10.2026
41	16/10/2026 5424 - 31257		5.850.000	2.405.127.091	6289IBT1k2BJBGUR.daily mart TT T9 FT26289083499005.20261016.103155.1903317971601 8.VND-TGTT-NGUYEN MINH SON.970407
42	16/10/2026 5058 - 8658	977.105.839		1.428.021.252	IBVCB.1610260313507001.TT HD SO 7422-CTY MINH KHANG
43	16/10/2026 5056 - 9029	500.007.699		928.013.553	IBVCB.1610260123991002.CHUYEN TRA LAI TIEN DA NOP CUA TRAN THI THOM
44	16/10/2026 5058 - 9165	114.706.883		813.306.670	IBVCB.1610260141831003.TT HD SO 448-CTY VIET COLDCHAIN
45	16/10/2026 5058 - 9393	100.022.000		713.284.670	IBVCB.1610260805259005.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
46	16/10/2026 5189 - 57753		1.068.027	714.352.697	HO KINH DOANH CMART VIET NAM chuyen tien#SP#020097042210161713482026JNE0271390.518 9.57753.171348
47	16/10/2026 5425 - 73573		2.000.000	716.352.697	6289IBT1k2BSTC2B.NGUYEN TRAN TU MINH MINH chuyen coc don hang FT26289292616777.20261016.185412.3033466666.NG UYEN TRAN TU MINH MINH.970407
48	17/10/2026 5058 - 39943	98.582.000		617.770.697	IBVCB.1710260552931001.DAT COC HD SO 121026/TL-NT/2026/HDMB-CTY THANG LONG
49	19/10/2026 5056 - 48987	102.811.782		514.958.915	IBVCB.1910260418085001.TT HD SO 471 NGAY 10.10.2026
50	19/10/2026 5058 - 62688	9.239.094		505.719.821	IBVCB.1910260805185004.TT HD SO 442434-CTY MAERSK VIET NAM
51	19/10/2026 5058 - 63192	9.239.094		496.480.727	IBVCB.1910260405441005.TT HD SO 442435-CTY MAERSK VIET NAM
52	19/10/2026 5056 - 65308	139.363.837		357.116.890	IBVCB.1910260396109006.TT HD SO 474 NGAY 12.10.2026
53	19/10/2026 5388 - 81266		24.805.952	381.922.842	Soi Bien thanh toan CN T8.26 NCC Ngoc Thom#SP#020097042210191403112026PK3U490850.5 388.81266.140311
54	20/10/2026 5389 - 45119		828.741	382.751.583	DO MINH QUANG chuyen tien BH 57471#SP#020097042210200822132026X3TJ125873.53 89.45119.082209
55	20/10/2026 5190 - 323	1.000.000		381.751.583	IGT2651505ISS001
56	20/10/2026 5423 - 42775		1.259.399	383.010.982	6293IBT1k24PCL6E.NGUYEN THI HONG NGA chuyen FT26293847093948.20261020.130542.1903289539101 8.VND-TGTT-NGUYEN THI HONG NGA.970407
57	20/10/2026 5190 - 453	3.452.055		379.558.927	IGT2651543ISS001

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
58	20/10/2026 5423 - 80531		309.263.142	688.822.069	6293MCOBQ2C6MNPE.KFM thanh toan tien hang payment for V000516 00055754.20261020.145435.04001010091039.KING FOOD MARKET CORPORATION.970426
59	20/10/2026 5389 - 1837		4.876.000	693.698.069	DO MINH QUANG chuyen tien TT ecounit T3T8#SP#020097042210201517222026 39C5545626.5389.1837.151723
60	20/10/2026 5211 - 63017		13.123.379	706.821.448	CTY CPTM va DV EasyMart thanh toan tien hang CTY NGOC THOM#ACH#020097040710201730392026100141 4896.2026-10-20.173039.19038062083016.CTCP TM VA DV EASYMART.VTCBVNVN
61	21/10/2026 5414 - 26098		2.608.900	709.430.348	6294IBT1k24FCEZH.NGUYEN TRAN TU MINH MINH TT don hang FT26294023029009.20261021.191103.1903968886101 7.VND-TGTT-NGUYEN TRAN TU MINH MINH.970407
62	21/10/2026 9920 - 39		675.145.329	1.384.575.677	IBVCB.202610215087026626.39.26205201-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 20/10/2026
63	22/10/2026 5136 - 50207		6.508.716	1.391.084.393	MBBIZ6086650207.CONG TY TNHH THUONG MAI TONG HOP VA DICH chuyen tien
64	22/10/2026 5387 - 62621		811.294	1.391.895.687	DO MINH QUANG chuyen tien 00075764#SP#020097042210220847082026I5A927363 2.5387.62621.084703
65	22/10/2026 5390 - 1811		8.296.775	1.400.192.462	THANH TOAN TIEN HANG CHO CAC NHA CUNG CAP HANG HOA CH BACH HOA BUU DIEN TAI TP HCM, HA NOI, HAI PHONG.#SP#020097044910220937312026POKW86032 7.5390.1811.093725
66	22/10/2026 5056 - 60539		450.000.000	1.850.192.462	IBVCB.2210260333621001.CHUYEN KHOAN NOI BO
67	22/10/2026 32 - 47	11.000		1.850.181.462	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 29 N22.10.26
68	22/10/2026 5056 - 65846		50.000.000	1.900.181.462	IBVCB.2210260649899004.CHUYEN KHOAN NOI BO
69	22/10/2026 32 - 52	930.168.874		970.012.588	TRANSFERTAT TOAN TKV 1068655159
70	22/10/2026 32 - 56	24.326.472		945.686.116	TRANSFERTAT TOAN TKV 1068758720
71	22/10/2026 32 - 60	904.911.781		40.774.335	TRANSFERTAT TOAN TKV 1068755096
72	22/10/2026 5388 - 58102		8.178.408	48.952.743	tthd so 75610 cho cty tnh mtv tm va dv ngoc thom#SP#020097040510221900142026ZH05027773.5388.58102.190014
73	23/10/2026 5387 - 73659		4.498.124	53.450.867	Cty Song Huynh tt HD 76951#SP#020097048810230959042026omzj266609.5387.73659.095858

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
74	23/10/2026 5423 - 77533		1.346.917	54.797.784	6296MCOBQ2C5L1NK.Hang Nga chuyen khoan nhanh qua Zalo.20261023.112220.03301010881063.PHAM THI HANG NGA.970426
75	23/10/2026 5426 - 11262		2.000.000	56.797.784	6296IBT1k2A85W4Y.DO TAN ANH VU chuyen tien coc FT26296036220740.20261023.152007.3039230392.DO TAN ANH VU.970407
76	23/10/2026 5388 - 42018		152.361.000	209.158.784	cong ty tnhh thuong mai va san xuat HHD thanh toan hoa don mua may may li so 077705 ngay 23 thang 10 nam 2026#SP#02009704221023173345202691AO274537.5388.42018.173346
77	24/10/2026 5136 - 75042		2.760.080	211.918.864	MBBIZ6087075042.HO KINH DOANH PHUC HAU chuyen tien
78	24/10/2026 5189 - 40751		1.555.358	213.474.222	DANG THI XUYEN chuyen tien#SP#02009704151024114439202 6uKE9382713.5189.40751.114439
79	24/10/2026 5387 - 77721		870.132	214.344.354	HO KINH DOANH MAI HUY TUAN Chuyen tien#SP#02009704151024114940202 6Z5An407059.5387.77721.114934
80	25/10/2026 5087 - 44451	54.233.200		160.111.154	IBVCB.202610255087028514.CHI UNG LUONG NHAN VIEN
81	25/10/2026 5087 - 44458	77.101.913		83.009.241	IBVCB.202610255087028516.THANH TOAN HOA HONG NHAN VIEN
82	25/10/2026 9403 - 1027349624	22.000		82.987.241	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
83	25/10/2026 9704 - 1027349624		173.976	83.161.217	INTEREST PAYMENT
84	26/10/2026 5009 - 92200		4.633.782.432	4.716.943.649	SHGD:10008675.DD:261026.BO:VND-TCDN-CONG TY CO PHAN DICH VU TH UONG MAI.Remark:2000238802 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
85	26/10/2026 5211 - 63061		2.966.822	4.719.910.471	2000241756 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606#ACH#02009704071026144348202610010311 44.2026-10-26.144348.191297532370 15.VND-TCDN-CONG TY CO PHAN DICH VU TH UONG MAI .VTCBVNVN
86	26/10/2026 32 - 86	2.124.482		4.717.785.989	CHUYEN KHOAN26/10/2026+USD24,568.00+Fee:USD81.55+NGOC THOM PAID 80PCT CONTRACT NO. HT-20260921 AT 21 SEP 2026, INV NO. HT-20260921 AT 21 SEP 2026 +F/O:ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO.,LTD NO 373, OUTFAN RD, DONGTOU DIST, WENZHOU CITY ZHEJIANG CN, Phi
87	26/10/2026 5058 - 79080	150.033.000		4.567.752.989	IBVCB.2610260144971001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
88	26/10/2026 5058 - 79230	150.033.000		4.417.719.989	IBVCB.2610260201955002.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
89	26/10/2026 5058 - 81708	196.393.197		4.221.326.792	IBVCB.2610260673543003.DAT COC HD SO 130T.0910.2026/AGRO-NT-CTY AGRO

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
90	26/10/2026 5130 - 31207		217.783.446	4.439.110.238	/Ref:PATTMN3YO6W26298{//}/Ref:PATTMN3YO6W26298{//}TT VNMN3YO6W N BATCH:M8-24.10.26 MM MEGAMARKET TTOAN PAYMENT:8317000068577 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
91	26/10/2026 5189 - 84031		9.603.742	4.448.713.980	SIBA thanh toan cong no T8 EO346659 20000547#SP#02009704151026200703202 61FR7774052.5189.84031.200703
92	26/10/2026 9908 - 70836	525.009		4.448.188.971	THU NO TKV 1071036161
93	26/10/2026 9908 - 49093	7.139.001		4.441.049.970	THU NO TKV 1071874270
94	26/10/2026 9908 - 18451	6.226.875		4.434.823.095	THU NO TKV 1070733557
95	26/10/2026 9908 - 12444	6.967.439		4.427.855.656	THU NO TKV 1070337891
96	26/10/2026 5390 - 78881		1.346.917	4.429.202.573	Nguyen Ngoc Son chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009704881026205815202 67qkm387908.5390.78881.205815
97	26/10/2026 9908 - 29239	2.987.039		4.426.215.534	THU NO TKV 1071193988
98	26/10/2026 9908 - 86094	2.261.786		4.423.953.748	THU NO TKV 1072662405
99	26/10/2026 9908 - 89911	4.803.641		4.419.150.107	THU NO TKV 1070374083
100	26/10/2026 9908 - 94816	3.212.736		4.415.937.371	THU NO TKV 1069939167
101	26/10/2026 9908 - 2391	6.739.301		4.409.198.070	THU NO TKV 1070422287
102	26/10/2026 9908 - 15773	92.136		4.409.105.934	THU NO TKV 1068988572
103	26/10/2026 9908 - 72942	9.178.784		4.399.927.150	THU NO TKV 1070018691
104	26/10/2026 9908 - 84360	5.189.792		4.394.737.358	THU NO TKV 1070541372
105	26/10/2026 9908 - 57052	1.221.406		4.393.515.952	THU NO TKV 1069714810
106	26/10/2026 9908 - 89135	4.869.952		4.388.646.000	THU NO TKV 1072432848
107	26/10/2026 9908 - 43497	5.441.794		4.383.204.206	THU NO TKV 1072096846

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
108	26/10/2026 9908 - 72165	7.208.997		4.375.995.209	THU NO TKV 1071394402
109	26/10/2026 9908 - 82284	5.324.657		4.370.670.552	THU NO TKV 1070628281
110	26/10/2026 9908 - 17927	5.376.219		4.365.294.333	THU NO TKV 1068782117
111	26/10/2026 9908 - 55660	6.786.763		4.358.507.570	THU NO TKV 1068792533
112	26/10/2026 9908 - 63216	1.886.593		4.356.620.977	THU NO TKV 1070188030
113	26/10/2026 9908 - 87214	2.480.815		4.354.140.162	THU NO TKV 1072564136
114	26/10/2026 9908 - 5879	2.567.587		4.351.572.575	THU NO TKV 1069306955
115	27/10/2026 5056 - 98287	133.507.700		4.218.064.875	IBVCB.2710260548143001.TT HD SO 2999 -CTY MINA FOOD
116	27/10/2026 5387 - 86868		662.930	4.218.727.805	DO MINH QUANG chuyen tien bh59259#SP#020097042210270917312026D6KF78519 1.5387.86868.091732
117	27/10/2026 32 - 62	473.299		4.218.254.506	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 30 N27.10.26
118	27/10/2026 9920 - 12		177.299.589	4.395.554.095	IBVCB.202610275087029719.12.26205400-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 26/10/2026
119	27/10/2026 5056 - 25968	329.947.731		4.065.606.364	IBVCB.2710260615173003.TT HD SO 480-481-483 NGAY 14.10.26 VA 15.10.26 VA 16.10.2026
120	28/10/2026 22 - 44		3.241.345	4.068.847.709	SATRA PHAM HUNG TT-NCC (VD426) HD 60756 61691 66475 T9.2026
121	28/10/2026 5058 - 41604	137.571.619		3.931.276.090	IBVCB.2810260126297003.TT HD SO 3629-CTY THANG LONG
122	28/10/2026 32 - 67	844.755.684		3.086.520.406	TRANSFERTAT TOAN TKV 1068782117
123	28/10/2026 32 - 72	1.066.392.065		2.020.128.341	TRANSFERTAT TOAN TKV1068792533
124	28/10/2026 32 - 76	15.404.767		2.004.723.574	TRANSFERTAT TOAN TKV 1068988572
125	28/10/2026 32 - 80	429.290.232		1.575.433.342	TRANSFERTAT TOAN TKV 1069306955
126	28/10/2026 32 - 84	204.214.243		1.371.219.099	TRANSFERTAT TOAN TKV 1069714810

STT *No*	**Ngày giao dịch/** *TXN Date* Số CT/ *Doc No*	**Số tiền ghi nợ** *Debit*	**Số tiền ghi có** *Credit*	**Số dư** *Balance*	**Nội dung chi tiết** *Transaction In Detail*
127	28/10/2026 32 - 88	537.156.529		834.062.570	TRANSFERTAT TOAN TKV 1069939167
128	28/10/2026 5425 - 99885		2.608.900	836.671.470	6301IBT1k2GXY24I.DO TAN ANH VU chuyen tien hang FT26301452410915.20261028.201056.3039230392.DO TAN ANH VU.970407
129	29/10/2026 5390 - 56703		1.895.552	838.567.022	HO KINH DOANH NGUYEN THIEN DAT chuyen tien cty ngoc thom#SP#02009704151029091959 2026iftI213103.5390.56703.092000
130	29/10/2026 32 - 61	11.000		838.556.022	CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 31 N29.10.26
131	30/10/2026 5424 - 22555		127.120.686	965.676.708	6303MCOBQ28BNWT5.KFM thanh toan tien hang payment for V000516 00060817.20261030.120031.04001010091039.KING FOOD MARKET CORPORATION.970426
132	30/10/2026 5390 - 59427		2.545.977	968.222.685	STAR MART#SP#02009704221030152123 2026HB7Z279351.5390.59427.152123
133	31/10/2026 5189 - 11067		1.426.953	969.649.638	CT CP PT tt cho CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM#SP#02009704221031123824 2026ZE93469759.5189.11067.123825
134	31/10/2026 5388 - 41265		607.551	970.257.189	Anh Hieu chuyen khoan bh57713#SP#02009704221031134354 2026X4XM719180.5388.41265.134354
135	31/10/2026 5388 - 44825		555.958	970.813.147	Anh Hieu chuyen khoan bh 57472#SP#02009704221031134447 2026EILU459773.5388.44825.134447
136	31/10/2026 5211 - 20898		1.740.932	972.554.079	DA Chuyen khoan#ACH#02009704071031160914202610017611 48.2026-10-31.160914.844151886.CONG TY TNHH MINH DANG FOOD.VTCBVNVN

Tổng số */ Total* **: 10.498.110.874 9.682.490.812**

Số dư cuối kỳ */ Closing Balance* **: 972.554.079 VND**

Bằng chữ */ In words* **: Chín trăm bảy mươi hai triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi chín đồng**

Xác nhận của ngân hàng */ Bank's Confirmation* :

Signature Valid

Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI

Ngày ký: 09/11/2026

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / *VIETCOMBANK - Together for the future*

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*